

Hà t^{ên} th^{sinh}:.....SBD:.....

Câu 1: Trong cơ chế xuất hiện điện động, sự di chuyển của các ion ở giai đoạn:

- A. tái phân cực là Na^+ khuếch tán từ trong ra ngoài tế bào
- B. mất phân cực là Na^+ khuếch tán từ trong ra ngoài tế bào
- C. đảo cực là K^+ khuếch tán từ ngoài tế bào vào trong
- D. tái phân cực là K^+ khuếch tán từ trong ra ngoài tế bào

Câu 2: Hình thức học tập chỉ có ở động vật thuộc bộ Linh trưởng là:

- A. quen nhờn
- B. học ngầm
- C. học khôn
- D. in vết

Câu 3: Tính chất lan truyền của xung thần kinh trên sợi thần kinh không bao miêlin:

- A. kích thích vùng màng kế tiếp gây nên sự mất phân cực $\rightarrow$ đảo cực $\rightarrow$ tái phân cực
- B. chạy trên sợi trục do sự mất phân cực $\rightarrow$ đảo cực $\rightarrow$ tái phân cực
- C. lan truyền 1 chiều do ở vị trí ở vùng màng kế tiếp rơi vào giai đoạn trơ
- D. tốc độ lan truyền rất nhanh và lại tiết kiệm được năng lượng hoạt động của bơm $\text{Na}^+ - \text{K}^+$

Câu 4: Kết quả chính khi bơm Na - K hoạt động là:

- A. chuyển K^+ từ ngoài trở về trong màng, chuyển Na^+ theo chiều ngược lại
- B. làm các ion Na^+ và K^+ trong và ngoài màng tế bào qua lại liên tục
- C. duy trì sự cân bằng nồng độ Na^+ và K^+ ở hai bên màng tế bào
- D. chuyển Na^+ từ ngoài trở về trong màng, chuyển K^+ theo chiều ngược lại

Câu 5: Trong xinap hoá học của người, axêtylcôlin được giải phóng sẽ:

- A. tích tụ ngày càng nhiều trong mô lân cận, làm tăng xung điện
- B. bị phân huỷ ngay để cơ quan bài tiết thải ra ngoài
- C. phân giải thành axêtat và côlin rồi bài tiết ra ngoài
- D. phân giải thành axêtat và côlin rồi tái tổng hợp thành axêtylcôlin

Câu 6: Ở thực vật, hoocmon có vai trò thúc quả chóng chín là:

- A. auxin
- B. xitôkinin
- C. axit abxixic
- D. êtilen

Câu 7: Phản xạ không điều kiện (K) và phản xạ có điều kiện (C) khác nhau chủ yếu ở điểm:

- A. (K) kém bền và phải luyện tập mới có, (C) bền vững và không qua luyện tập
- B. (C) nhanh và chính xác, còn (K) chậm và kém chính xác
- C. (K) bền vững và bẩm sinh, (C) kém bền và do luyện tập
- D. (C) nhanh và chính xác nhưng kém bền, còn (K) chậm và kém chính xác nhưng bền vững

Câu 8: Khi tế bào đang nghỉ ngơi:

- A. phía màng trong tích điện dương, màng ngoài tích điện âm
- B. phía màng trong tích điện âm, màng ngoài tích điện dương
- C. phía trong màng tích điện dương, ngoài màng tích điện âm
- D. phía trong màng tích điện âm, ngoài màng tích điện dương

Câu 9: Hoocmon tạo nên trạng thái ngủ của chồi, hạt là:

- A. AIA
- B. GA
- C. AAB
- D. ATIB

Câu 10: Chọn câu trả lời đúng:

- A. động vật nguyên sinh thực hiện cảm ứng bằng hình thức hướng động dương hoặc hướng động âm
- B. chân khớp có các hạch thần kinh nên xung thần kinh truyền qua các hạch và lan tỏa toàn cơ thể
- C. thủy tức có các hạch thần kinh gần nhau nên khả năng phối hợp hoạt động của chúng được tăng lên
- D. hệ thần kinh sinh dưỡng ở người có chức năng điều khiển các hoạt động theo ý muốn

Câu 11: Nhận định nào là sai:

- A. vận tốc truyền của xung thần kinh qua xinap điện nhanh hơn qua xinap hoá học
- B. ở xinap điện xung thần kinh có thể truyền 2 chiều
- C. do ngưỡng kích thích mạnh nên xung thần kinh truyền trực tiếp qua xinap điện
- D. khi xung thần kinh truyền qua xinap điện không cần chất môi giới trung gian

Câu 12: Nhận định nào sau đây là đúng:

- A. tại eo Ranvier xung thần kinh truyền đi bằng cách nhảy cóc
- B. trên sợi thần kinh có bao miêlin, xung thần kinh truyền đi mà không cần hoạt động của bơm Na^+/K^+
- C. tại eo Ranvier xung thần kinh truyền đi theo cơ chế thay đổi tính thấm của màng
- D. vận tốc trung bình của xung thần kinh ở sợi thần kinh có bao miêlin ở người là 100 m/giây

Câu 13: Kết quả sinh trưởng sơ cấp của cây là:

- A. tạo mạch rây thứ cấp, gỗ dác, gỗ lõi
- B. làm cho thân, rễ cây dài ra do hoạt động của mô phân sinh đỉnh
- C. tạo biểu bì, tầng sinh mạch, mạch gỗ sơ cấp, mạch rây sơ cấp
- D. tạo lông do hoạt động của mô phân sinh lông

Câu 14: Khi tế bào hay mô đã chết nhưng chưa thối rữa thì điện thế nghỉ của nó sẽ thế nào và tại sao:

- A. tăng vọt lên cực dương (+) do Na^+ và K^+ tích tụ lại
- B. bằng không vì không còn cơ chế điều hoà Na^+ và K^+
- C. giảm xuống cực âm (-) do Na^+ và K^+ bị mất hết
- D. phía trong màng tích điện âm, ngoài màng tích điện dương

Câu 15: Mỗi một xung điện là:

- A. 1 chu kì điện động
- B. 1 pha mất phân cực
- C. 1 pha đảo cực
- D. 1 pha tái phân cực

Câu 16: Đâu là tập tính hỗn hợp:

- A. chó con mới sinh biết định hướng và tìm bú sữa mẹ
- B. ếch đực kêu vào mùa sinh sản
- C. vẹt nói được tiếng người
- D. mổ thức ăn ở gà con

Câu 17: Cơ sở thần kinh của tập tính là:

- A. phản xạ
- B. cung phản xạ
- C. hệ thần kinh
- D. trung ương thần kinh

Câu 18: Mỗi chu kỳ dao động của điện thế hoạt động gồm các giai đoạn là:

- A. đảo cực -> mất phân cực -> tái phân cực
- B. mất phân cực -> đảo cực -> tái phân cực
- C. tái phân cực -> đảo cực -> mất phân cực
- D. tái phân cực -> mất phân cực -> đảo cực

Câu 19: Nhân tố bên ngoài tác động lên hầu hết các giai đoạn sinh trưởng và phát triển ở thực vật là:

- A. ánh sáng
- B. phân bón
- C. nhiệt độ
- D. nước

Câu 20: Nhóm cây nào sau đây thuộc nhóm cây ngày dài:

- A. củ cải đường, thanh long, cà rốt, lúa mì, dâu tây
- B. củ cải đường, thanh long, lúa mì, dâu tây, cà phê
- C. cà chua, củ cải đường, thanh long, lúa mì, dâu tây
- D. cà rốt, củ cải đường, thược dược, lúa mì, dâu tây

Câu 21: Khi bị kích thích cơ thể phản ứng theo từng vùng có tính chất định khu trên cơ thể là thuộc nhóm động vật:

- A. có hệ thần kinh dạng ống
- B. có hệ thần kinh dạng chuỗi hạch
- C. có hệ thần kinh dạng lưới
- D. nguyên sinh

Câu 22: Trong sản xuất nông nghiệp, khi sử dụng các chất điều hoà sinh trưởng cần chú ý nguyên tắc quan trọng nhất là:

- A. nồng độ sử dụng tối thích
- B. tính đối kháng hỗ trợ giữa các phitôcrôm
- C. các điều kiện sinh thái liên quan đến cây trồng
- D. thoả mãn nhu cầu về nước và phân bón

Câu 23: Florigen được sinh ra ở:

- A. thân
- B. rễ
- C. lá
- D. hoa

Câu 24: Nhân tố không điều tiết sự ra hoa là:

- A. sự xuân hoá
- B. hàm lượng ôxi
- C. tuổi của cây
- D. quang chu kì

Câu 25: Kết luận không đúng về chức năng của auxin là:

- A. kích thích hình thành và kéo dài rễ
- B. thúc đẩy sự ra hoa
- C. kích thích vận động hướng sáng, hướng đất
- D. thúc đẩy sự phát triển của quả

Câu 26: Xuân hoá là mối phụ thuộc của sự ra hoa vào:

- A. tuổi cây
- B. độ dài ngày
- C. quang chu kì
- D. nhiệt độ

Câu 27: Tín hiệu âm thanh truyền đến trung ương thần kinh được mã hoá bởi:

- A. ngưỡng kích thích của các noron
- B. chính các noron riêng biệt khi bị kích thích
- C. tần số xung thấp (khoảng 6 xung/s)
- D. tần số xung cao (khoảng 600 xung/s)

Câu 28: Loại mô phân sinh không có ở cây lúa là:

- A. mô phân sinh bên
- B. mô phân sinh đỉnh thân
- C. mô phân sinh đỉnh rễ
- D. mô phân sinh lông

Câu 29: Trong loại xinap hóa học của thú hóa chất trung gian phổ biến là:

- A. dopamin, sêrôtonin
- B. glyxin, enxêphalin
- C. axêticôlin, noradrênaline
- D. sêrôtonin, enxêphalin

Câu 30: Thứ tự đúng về các thành phần thân cây Hai lá mầm khi tính từ tủy của thân là:

- A. tủy -> mạch gỗ thứ cấp -> mạch gỗ sơ cấp -> tầng sinh mạch -> mạch rây thứ cấp -> mạch rây sơ cấp -> tầng sinh bản -> bản
- B. tủy -> mạch gỗ sơ cấp -> mạch gỗ thứ cấp -> tầng sinh mạch -> mạch rây sơ cấp -> mạch rây thứ cấp -> tầng sinh bản -> bản
- C. tủy -> mạch gỗ sơ cấp -> mạch gỗ thứ cấp -> tầng sinh mạch -> mạch rây thứ cấp -> mạch rây sơ cấp -> tầng sinh bản -> bản
- D. tủy -> mạch rây sơ cấp -> mạch rây thứ cấp -> tầng sinh mạch -> mạch gỗ thứ cấp -> mạch gỗ sơ cấp -> tầng sinh bản -> bản

Số sè: 266

Hà t^{ên} thí sinh:.....SBD:.....

Câu 1: Khi tế bào đang nghỉ ngơi:

- A. phía trong màng tích điện dương, ngoài màng tích điện âm
- B. **phía trong màng tích điện âm, ngoài màng tích điện dương**
- C. phía trong tích điện dương, ngoài tích điện âm
- D. phía trong tích điện âm, ngoài tích điện dương

Câu 2: Hình thức học tập chỉ có ở động vật thuộc bộ Linh trưởng là:

- A. in vết
- B. **học khôn**
- C. quen nhờn
- D. học ngầm

Câu 3: Mỗi một xung điện là:

- A. 1 pha mất phân cực
- B. 1 pha đảo cực
- C. **1 chu kì điện động**
- D. 1 pha tái phân cực

Câu 4: Xuân hoá là mối phụ thuộc của sự ra hoa vào:

- A. quang chu kì
- B. **nhật độ**
- C. độ dài ngày
- D. tuổi cây

Câu 5: Thứ tự đúng về các thành phần thân cây Hai lá mầm khi tính từ tủy của thân là:

A. tủy -> mạch gỗ sơ cấp -> mạch gỗ thứ cấp -> tầng sinh mạch -> mạch rây sơ cấp -> mạch rây thứ cấp -> tầng sinh bản -> bản

B. **tủy -> mạch gỗ sơ cấp -> mạch gỗ thứ cấp -> tầng sinh mạch -> mạch rây thứ cấp -> mạch rây sơ cấp -> tầng sinh bản -> bản**

C. tủy -> mạch rây sơ cấp -> mạch rây thứ cấp -> tầng sinh mạch -> mạch gỗ thứ cấp -> mạch gỗ sơ cấp -> tầng sinh bản -> bản

D. tủy -> mạch gỗ thứ cấp -> mạch gỗ sơ cấp -> tầng sinh mạch -> mạch rây thứ cấp -> mạch rây sơ cấp -> tầng sinh bản -> bản

Câu 6: Trong xinap hoá học của người, axêtylcôlin được giải phóng sẽ:

- A. bị phân huỷ ngay để cơ quan bài tiết thải ra ngoài
- B. tích tụ ngày càng nhiều trong mô lân cận, làm tăng xung điện
- C. **phân giải thành axêtat và côlin rồi tái tổng hợp thành axêtylcôlin**
- D. phân giải thành axêtat và côlin rồi bài tiết ra ngoài

Câu 7: Trong sản xuất nông nghiệp, khi sử dụng các chất điều hoà sinh trưởng cần chú ý nguyên tắc quan trọng nhất là:

- A. tính đối kháng hỗ trợ giữa các phitôcrôm
- B. thoả mãn nhu cầu về nước và phân bón
- C. **nồng độ sử dụng tối thích**
- D. các điều kiện sinh thái liên quan đến cây trồng

Câu 8: Loại mô phân sinh không có ở cây lúa là:

- A. mô phân sinh đỉnh thân
- B. mô phân sinh lóng
- C. **mô phân sinh bên**
- D. mô phân sinh đỉnh rễ

Câu 9: Mỗi chu kỳ dao động của điện thế hoạt động gồm các giai đoạn là:

- A. tái phân cực -> mất phân cực-> đảo cực
- B. tái phân cực -> đảo cực -> mất phân cực
- C. đảo cực -> mất phân cực -> tái phân cực
- D. **mất phân cực -> đảo cực -> tái phân cực**

Câu 10: Nhóm cây nào sau đây thuộc nhóm cây ngày dài:

- A. củ cải đường, thanh long, lúa mì, dâu tây, cà phê
- B. cà chua, củ cải đường, thanh long, lúa mì, dâu tây
- C. cà rốt, củ cải đường, thực được, lúa mì, dâu tây
- D. **củ cải đường, thanh long, cà rốt, lúa mì, dâu tây**

Câu 11: Đâu là tập tính hỗn hợp:

- A. ếch đẻ trứng vào mùa sinh sản
- B. chó con mới sinh biết định hướng và tìm bú sữa mẹ
- C. vẹt nói được tiếng người
- D. **mồ thức ăn ở gà con**

Câu 12: Trong cơ chế xuất hiện điện động, sự di chuyển của các ion ở giai đoạn:

- A. đảo cực là K^+ khuếch tán từ ngoài tế bào vào trong
- B. mất phân cực là Na^+ khuếch tán từ trong ra ngoài tế bào
- C. tái phân cực là Na^+ khuếch tán từ trong ra ngoài tế bào
- D. **tái phân cực là K^+ khuếch tán từ trong ra ngoài tế bào**

Câu 13: Nhận định nào sau đây là đúng:

- A. trên sợi thần kinh có bao miêlin, xung thần kinh truyền đi mà không cần hoạt động của bơm Na^+/K^+
- B. **tại eo Ranvier xung thần kinh truyền đi theo cơ chế thay đổi tính thấm của màng**
- C. tại eo Ranvier xung thần kinh truyền đi bằng cách nhảy cóc
- D. vận tốc trung bình của xung thần kinh ở sợi thần kinh có bao miêlin ở người là 100 m/giây

Câu 14: Kết quả sinh trưởng sơ cấp của cây là:

- A. làm cho thân, rễ cây dài ra do hoạt động của mô phân sinh đỉnh
- B. tạo biểu bì, tầng sinh mạch, mạch gỗ sơ cấp, mạch rây sơ cấp
- C. tạo lông do hoạt động của mô phân sinh lông
- D. tạo mạch rây thứ cấp, gỗ dác, gỗ lõi

Câu 15: Chọn câu trả lời đúng:

- A. động vật nguyên sinh thực hiện cảm ứng bằng hình thức hướng động dương hoặc hướng động âm
- B. thủy tức có các hạch thần kinh gần nhau nên khả năng phối hợp hoạt động của chúng được tăng lên
- C. chân khớp có các hạch thần kinh nên xung thần kinh truyền qua các hạch và lan tỏa toàn cơ thể
- D. hệ thần kinh sinh dưỡng ở người có chức năng điều khiển các hoạt động theo ý muốn

Câu 16: Khi bị kích thích cơ thể phản ứng theo từng vùng có tính chất định khu trên cơ thể là thuộc nhóm động vật:

- A. có hệ thần kinh dạng lưới
- B. nguyên sinh
- C. có hệ thần kinh dạng ống
- D. có hệ thần kinh dạng chuỗi hạch

Câu 17: Florigen được sinh ra ở:

- A. hoa
- B. rễ
- C. lá
- D. thân

Câu 18: Ở thực vật, hoocmon có vai trò thúc quả chóng chín là:

- A. êtilen
- B. xitôkinin
- C. auxin
- D. axit abxixic

Câu 19: Tính chất lan truyền của xung thần kinh trên sợi thần kinh không bao miêlin:

- A. kích thích vùng màng kế tiếp gây nên sự mất phân cực -> đảo cực -> tái phân cực
- B. chạy trên sợi trục do sự mất phân cực -> đảo cực -> tái phân cực
- C. lan truyền 1 chiều do ở vị trí ở vùng màng kế tiếp rơi vào giai đoạn trơ
- D. tốc độ lan truyền rất nhanh và lại tiết kiệm được năng lượng hoạt động của bơm $\text{Na}^+ - \text{K}^+$

Câu 20: Kết quả chính khi bơm $\text{Na} - \text{K}$ hoạt động là:

- A. làm các ion Na^+ và K^+ trong và ngoài màng tế bào qua lại liên tục
- B. chuyển Na^+ từ ngoài trở về trong màng, chuyển K^+ theo chiều ngược lại
- C. chuyển K^+ từ ngoài trở về trong màng, chuyển Na^+ theo chiều ngược lại
- D. duy trì sự cân bằng nồng độ Na^+ và K^+ ở hai bên màng tế bào

Câu 21: Kết luận không đúng về chức năng của auxin là:

- A. kích thích hình thành và kéo dài rễ
- B. thúc đẩy sự phát triển của quả
- C. kích thích vận động hướng sáng, hướng đất
- D. thúc đẩy sự ra hoa

Câu 22: Phản xạ không điều kiện (K) và phản xạ có điều kiện (C) khác nhau chủ yếu ở điểm:

- A. (K) bền vững và bẩm sinh, (C) kém bền và do luyện tập
- B. (C) nhanh và chính xác, còn (K) chậm và kém chính xác
- C. (K) kém bền và phải luyện tập mới có, (C) bền vững và không qua luyện tập
- D. (C) nhanh và chính xác nhưng kém bền, còn (K) chậm và kém chính xác nhưng bền vững

Câu 23: Tín hiệu âm thanh truyền đến trung ương thần kinh được mã hoá bởi:

- A. tần số xung thấp (khoảng 6 xung/s)
- B. tần số xung cao (khoảng 600 xung/s)
- C. ngưỡng kích thích của các noron
- D. chính các noron riêng biệt khi bị kích thích

Câu 24: Nhân tố bên ngoài tác động lên hầu hết các giai đoạn sinh trưởng và phát triển ở thực vật là:

- A. phân bón
- B. nhiệt độ
- C. ánh sáng
- D. nước

Câu 25: Cơ sở thần kinh của tập tính là:

- A. trung ương thần kinh
- B. hệ thần kinh
- C. cung phản xạ
- D. phản xạ

Câu 26: Nhân tố không điều tiết sự ra hoa là:

- A. hàm lượng ôxi
- B. quang chu kỳ
- C. tuổi của cây
- D. sự xuân hoá

Câu 27: Nhận định nào là sai:

- A. do ngưỡng kích thích mạnh nên xung thần kinh truyền trực tiếp qua xinap điện
- B. khi xung thần kinh truyền qua xinap điện không cần chất môi giới trung gian
- C. vận tốc truyền của xung thần kinh qua xinap điện nhanh hơn qua xinap hoá học
- D. ở xinap điện xung thần kinh có thể truyền 2 chiều

Câu 28: Trong loại xinap hóa học của thú hóa chất trung gian phổ biến là:

- A. dopamin, sêrôtonin
- B. axêtilcôlin, noradrênalín
- C. sêrôtonin, enxêphalin
- D. glyxin, enxêphalin

Câu 29: Khi tế bào hay mô đã chết nhưng chưa thối rữa thì điện thế nghỉ của nó sẽ thế nào và tại sao:

- A. tăng vọt lên cực dương (+) do Na^+ và K^+ tích tụ lại
- B. phía trong màng tích điện âm, ngoài màng tích điện dương
- C. giảm xuống cực âm (-) do Na^+ và K^+ bị mất hết
- D. bằng không vì không còn cơ chế điều hoà Na^+ và K^+

Câu 30: Hoocmon tạo nên trạng thái ngủ của chồi, hạt là:

- A. AAB
- B. AIA
- C. GA
- D. ATIB

----- HỒT -----

SỐ SÈ: 385

Hà tên thí sinh:.....SBD:.....

Câu 1: Khi bị kích thích cơ thể phản ứng theo từng vùng có tính chất định khu trên cơ thể là thuộc nhóm động vật:

- A. có hệ thần kinh dạng ống
B. có hệ thần kinh dạng chuỗi hạch
C. nguyên sinh
D. có hệ thần kinh dạng lưới

Câu 2: Loại mô phân sinh không có ở cây lúa là:

- A. mô phân sinh lóng
B. mô phân sinh bên
C. mô phân sinh đỉnh rễ
D. mô phân sinh đỉnh thân

Câu 3: Tín hiệu âm thanh truyền đến trung ương thần kinh được mã hoá bởi:

- A. tần số xung thấp (khoảng 6 xung/s)
B. chính các nơron riêng biệt khi bị kích thích
C. tần số xung cao (khoảng 600 xung/s)
D. ngưỡng kích thích của các nơron

Câu 4: Kết quả sinh trưởng sơ cấp của cây là:

- A. tạo biểu bì, tầng sinh mạch, mạch gỗ sơ cấp, mạch rây sơ cấp
B. tạo lóng do hoạt động của mô phân sinh lóng
C. làm cho thân, rễ cây dài ra do hoạt động của mô phân sinh đỉnh
D. tạo mạch rây thứ cấp, gỗ dác, gỗ lõi

Câu 5: Kết luận không đúng về chức năng của auxin là:

- A. thúc đẩy sự ra hoa
B. kích thích vận động hướng sáng, hướng đất
C. kích thích hình thành và kéo dài rễ
D. thúc đẩy sự phát triển của quả

Câu 6: Ở thực vật, hoocmon có vai trò thúc quả chóng chín là:

- A. êtilen
B. axit abxixic
C. auxin
D. xitôkinin

Câu 7: Trong xinap hoá học của người, axêtylcôlin được giải phóng sẽ:

- A. bị phân huỷ ngay để cơ quan bài tiết thải ra ngoài
B. tích tụ ngày càng nhiều trong mô lân cận, làm tăng xung điện
C. phân giải thành axêtat và côlin rồi bài tiết ra ngoài
D. phân giải thành axêtat và côlin rồi tái tổng hợp thành axêtylcôlin

Câu 8: Hình thức học tập chỉ có ở động vật thuộc bộ Linh trưởng là:

- A. quen nhờn
B. học ngầm
C. in vết
D. học khôn

Câu 9: Nhận định nào sau đây là đúng:

- A. vận tốc trung bình của xung thần kinh ở sợi thần kinh có bao miêlin ở người là 100 m/giây
B. tại eo Ranvier xung thần kinh truyền đi theo cơ chế thay đổi tính thấm của màng
C. tại eo Ranvier xung thần kinh truyền đi bằng cách nhảy cóc
D. trên sợi thần kinh có bao miêlin, xung thần kinh truyền đi mà không cần hoạt động của bơm Na^+/K^+

Câu 10: Thứ tự đúng về các thành phần thân cây Hai lá mầm khi tính từ từ của thân là:

A. tủy -> mạch gỗ thứ cấp -> mạch gỗ sơ cấp -> tầng sinh mạch -> mạch rây thứ cấp -> mạch rây sơ cấp -> tầng sinh bản -> bản

B. tủy -> mạch gỗ sơ cấp -> mạch gỗ thứ cấp -> tầng sinh mạch -> mạch rây thứ cấp -> mạch rây sơ cấp -> tầng sinh bản -> bản

C. tủy -> mạch rây sơ cấp -> mạch rây thứ cấp -> tầng sinh mạch -> mạch gỗ thứ cấp -> mạch gỗ sơ cấp -> tầng sinh bản -> bản

D. tủy -> mạch gỗ sơ cấp -> mạch gỗ thứ cấp -> tầng sinh mạch -> mạch rây sơ cấp -> mạch rây thứ cấp -> tầng sinh bản -> bản

Câu 11: Trong cơ chế xuất hiện điện động, sự di chuyển của các ion ở giai đoạn:

- A. tái phân cực là K^+ khuếch tán từ trong ra ngoài tế bào
B. đảo cực là K^+ khuếch tán từ ngoài tế bào vào trong
C. tái phân cực là Na^+ khuếch tán từ trong ra ngoài tế bào
D. mất phân cực là Na^+ khuếch tán từ trong ra ngoài tế bào

Câu 12: Tính chất lan truyền của xung thần kinh trên sợi thần kinh không bao miêlin:

- A. kích thích vùng màng kế tiếp gây nên sự mất phân cực -> đảo cực -> tái phân cực
B. tốc độ lan truyền rất nhanh và lại tiết kiệm được năng lượng hoạt động của bơm $\text{Na}^+ - \text{K}^+$
C. chạy trên sợi trục do sự mất phân cực -> đảo cực -> tái phân cực
D. lan truyền 1 chiều do ở vị trí ở vùng màng kế tiếp rơi vào giai đoạn trơ

Câu 13: Trong sản xuất nông nghiệp, khi sử dụng các chất điều hoà sinh trưởng cần chú ý nguyên tắc quan trọng nhất là:

- A. các điều kiện sinh thái liên quan đến cây trồng
- B. **nồng độ sử dụng tối thích**
- C. thoả mãn nhu cầu về nước và phân bón
- D. tính đối kháng hỗ trợ giữa các phitôcrôm

Câu 14: Nhân tố không điều tiết sự ra hoa là:

- A. quang chu kỳ
- B. **hàm lượng ôxi**
- C. sự xuân hoá
- D. tuổi của cây

Câu 15: Mỗi chu kỳ dao động của điện thế hoạt động gồm các giai đoạn là:

- A. **mất phân cực -> đảo cực -> tái phân cực**
- B. tái phân cực -> mất phân cực -> đảo cực
- C. đảo cực -> mất phân cực -> tái phân cực
- D. tái phân cực -> đảo cực -> mất phân cực

Câu 16: Mỗi một xung điện là:

- A. 1 pha mất phân cực
- B. **1 chu kỳ điện động**
- C. 1 pha đảo cực
- D. 1 pha tái phân cực

Câu 17: Chọn câu trả lời đúng:

- A. hệ thần kinh sinh dưỡng ở người có chức năng điều khiển các hoạt động theo ý muốn
- B. **động vật nguyên sinh thực hiện cảm ứng bằng hình thức hướng động dương hoặc hướng động âm**
- C. chân khớp có các hạch thần kinh nên xung thần kinh truyền qua các hạch và lan tỏa toàn cơ thể
- D. thủy tức có các hạch thần kinh gần nhau nên khả năng phối hợp hoạt động của chúng được tăng lên

Câu 18: Đây là tập tính hỗn hợp:

- A. vẹt nói được tiếng người
- B. **mỏ thức ăn ở gà con**
- C. chó con mới sinh biết định hướng và tìm bú sữa mẹ
- D. ếch đực kêu vào mùa sinh sản

Câu 19: Phản xạ không điều kiện (K) và phản xạ có điều kiện (C) khác nhau chủ yếu ở điểm:

- A. (K) kém bền và phải luyện tập mới có, (C) bền vững và không qua luyện tập
- B. (C) nhanh và chính xác nhưng kém bền, còn (K) chậm và kém chính xác nhưng bền vững
- C. **(K) bền vững và bẩm sinh, (C) kém bền và do luyện tập**
- D. (C) nhanh và chính xác, còn (K) chậm và kém chính xác

Câu 20: Nhân tố bên ngoài tác động lên hầu hết các giai đoạn sinh trưởng và phát triển ở thực vật là:

- A. nhiệt độ
- B. **nước**
- C. ánh sáng
- D. phân bón

Câu 21: Khi tế bào đang nghỉ ngơi:

- A. phía trong màng tích điện dương, ngoài màng tích điện âm
- B. phía trong tích điện âm, ngoài tích điện dương
- C. **phía trong màng tích điện âm, ngoài màng tích điện dương**
- D. phía trong tích điện dương, ngoài tích điện âm

Câu 22: Trong loại xinap hóa học của thú hóa chất trung gian phổ biến là:

- A. dopamin, sêrôtonin
- B. **axêtilcôlin, noradrênalín**
- C. glyxin, enxêphalin
- D. sêrôtonin, enxêphalin

Câu 23: Hoocmon tạo nên trạng thái ngủ của chồi, hạt là:

- A. GA
- B. ATIB
- C. AIA
- D. **AAB**

Câu 24: Florigen được sinh ra ở:

- A. rễ
- B. **lá**
- C. thân
- D. hoa

Câu 25: Xuân hoá là môi phụ thuộc của sự ra hoa vào:

- A. tuổi cây
- B. độ dài ngày
- C. quang chu kỳ
- D. **nhiệt độ**

Câu 26: Nhóm cây nào sau đây thuộc nhóm cây ngày dài:

- A. cà chua, củ cải đường, thanh long, lúa mì, đậu tây
- B. **củ cải đường, thanh long, cà rốt, lúa mì, đậu tây**
- C. củ cải đường, thanh long, lúa mì, đậu tây, cà phê
- D. cà rốt, củ cải đường, thực dứa, lúa mì, đậu tây

Câu 27: Khi tế bào hay mô đã chết nhưng chưa thối rữa thì điện thế nghỉ của nó sẽ thế nào và tại sao:

- A. phía trong màng tích điện âm, ngoài màng tích điện dương
- B. giảm xuống cực âm (-) do Na^+ và K^+ bị mất hết
- C. **bằng không vì không còn cơ chế điều hoà Na^+ và K^+**
- D. tăng vọt lên cực dương (+) do Na^+ và K^+ tích tụ lại

Câu 28: Cơ sở thần kinh của tập tính là:

- A. trung ương thần kinh
- B. cung phản xạ
- C. **phản xạ**
- D. hệ thần kinh

Câu 29: Nhận định nào là sai:

- A. ở xinap điện xung thần kinh có thể truyền 2 chiều
- B. **do ngưỡng kích thích mạnh nên xung thần kinh truyền trực tiếp qua xinap điện**
- C. khi xung thần kinh truyền qua xinap điện không cần chất môi giới trung gian
- D. vận tốc truyền của xung thần kinh qua xinap điện nhanh hơn qua xinap hoá học

Câu 30: Kết quả chính khi bơm Na - K hoạt động là:

- A. **chuyển K^+ từ ngoài trở về trong màng, chuyển Na^+ theo chiều ngược lại**
- B. làm các ion Na^+ và K^+ trong và ngoài màng tế bào qua lại liên tục
- C. chuyển Na^+ từ ngoài trở về trong màng, chuyển K^+ theo chiều ngược lại
- D. duy trì sự cân bằng nồng độ Na^+ và K^+ ở hai bên màng tế bào

----- HỒ t -----

SỐ SÈ: 417

Hà tên thí sinh:.....SBD:.....

Câu 1: Trong loại xinap hóa học của thú hóa chất trung gian phổ biến là:

- A. sêrôtonin, enxêphalin
B. axêtilcôlin, noradrênalín
C. dopamin, sêrôtonin
D. glyxin, enxêphalin

Câu 2: Florigen được sinh ra ở:

- A. rễ
B. lá
C. thân
D. hoa

Câu 3: Đây là tập tính hỗn hợp:

- A. vẹt nói được tiếng người
B. mỏ thức ăn ở gà con
C. ếch đẻ trứng vào mùa sinh sản
D. chó con mới sinh biết định hướng và tìm bú sữa mẹ

Câu 4: Hình thức học tập chỉ có ở động vật thuộc bộ Linh trưởng là:

- A. học khôn
B. học ngầm
C. quen nhờn
D. in vết

Câu 5: Phản xạ không điều kiện (K) và phản xạ có điều kiện (C) khác nhau chủ yếu ở điểm:

- A. (C) nhanh và chính xác, còn (K) chậm và kém chính xác
B. (K) bền vững và bẩm sinh, (C) kém bền và do luyện tập
C. (K) kém bền và phải luyện tập mới có, (C) bền vững và không qua luyện tập
D. (C) nhanh và chính xác nhưng kém bền, còn (K) chậm và kém chính xác nhưng bền vững

Câu 6: Kết luận không đúng về chức năng của auxin là:

- A. thúc đẩy sự phát triển của quả
B. kích thích hình thành và kéo dài rễ
C. thúc đẩy sự ra hoa
D. kích thích vận động hướng sáng, hướng đất

Câu 7: Trong xinap hoá học của người, axêtilcôlin được giải phóng sẽ:

- A. tích tụ ngày càng nhiều trong mô lân cận, làm tăng xung điện
B. phân giải thành axêtat và côlin rồi bài tiết ra ngoài
C. bị phân huỷ ngay để cơ quan bài tiết thải ra ngoài
D. phân giải thành axêtat và côlin rồi tái tổng hợp thành axêtilcôlin

Câu 8: Mỗi chu kỳ dao động của điện thế hoạt động gồm các giai đoạn là:

- A. tái phân cực -> mất phân cực-> đảo cực
B. tái phân cực -> đảo cực -> mất phân cực
C. đảo cực -> mất phân cực -> tái phân cực
D. mất phân cực -> đảo cực -> tái phân cực

Câu 9: Khi tế bào hay mô đã chết nhưng chưa thời nữa thì điện thế nghỉ của nó sẽ thế nào và tại sao:

- A. tăng vọt lên cực dương (+) do Na^+ và K^+ tích tụ lại
B. phía trong màng tích điện âm, ngoài màng tích điện dương
C. bằng không vì không còn cơ chế điều hoà Na^+ và K^+
D. giảm xuống cực âm (-) do Na^+ và K^+ bị mất hết

Câu 10: Ở thực vật, hoocmon có vai trò thúc quả chóng chín là:

- A. êtilen
B. xitôkinin
C. auxin
D. axit abxixic

Câu 11: Kết quả sinh trưởng sơ cấp của cây là:

- A. tạo biểu bì, tăng sinh mạch, mạch gỗ sơ cấp, mạch rây sơ cấp
B. tạo lông do hoạt động của mô phân sinh lông
C. tạo mạch rây thứ cấp, gỗ dác, gỗ lõi
D. làm cho thân, rễ cây dài ra do hoạt động của mô phân sinh đỉnh

Câu 12: Mỗi một xung điện là:

- A. 1 pha mất phân cực
B. 1 pha tái phân cực
C. 1 chu kì điện động
D. 1 pha đảo cực

Câu 13: Trong sản xuất nông nghiệp, khi sử dụng các chất điều hoà sinh trưởng cần chú ý nguyên tắc quan trọng nhất là:

- A. các điều kiện sinh thái liên quan đến cây trồng
B. nồng độ sử dụng tối thích
C. thoả mãn nhu cầu về nước và phân bón
D. tính đối kháng hỗ trợ giữa các phitôcrôm

Câu 14: Cơ sở thần kinh của tập tính là:

- A. phản xạ
B. cung phản xạ
C. trung ương thần kinh
D. hệ thần kinh

Câu 15: Loại mô phân sinh không có ở cây lúa là:

- A. mô phân sinh đỉnh rễ
B. mô phân sinh đỉnh thân
C. mô phân sinh lông
D. mô phân sinh bên

Câu 16: Nhân tố bên ngoài tác động lên hầu hết các giai đoạn sinh trưởng và phát triển ở thực vật là:

- A. phân bón
B. nhiệt độ
C. ánh sáng
D. nước

Câu 17: Nhân tố không điều tiết sự ra hoa là:

- A. quang chu kì
B. tuổi của cây
C. hàm lượng ôxi
D. sự xuân hoá

Câu 18: Nhận định nào là sai:

- A. khi xung thần kinh truyền qua xinap điện không cần chất môi giới trung gian
- B. do ngưỡng kích thích mạnh nên xung thần kinh truyền trực tiếp qua xinap điện
- C. ở xinap điện xung thần kinh có thể truyền 2 chiều
- D. vận tốc truyền của xung thần kinh qua xinap điện nhanh hơn qua xinap hoá học

Câu 19: Nhóm cây nào sau đây thuộc nhóm cây ngày dài:

- A. cà rốt, củ cải đường, thực dục, lúa mì, đậu tây
- B. cà chua, củ cải đường, thanh long, lúa mì, đậu tây
- C. củ cải đường, thanh long, cà rốt, lúa mì, đậu tây
- D. củ cải đường, thanh long, lúa mì, đậu tây, cà phê

Câu 20: Hócmon tạo nên trạng thái ngủ của chồi, hạt là:

- A. GA
- B. AIA
- C. AAB
- D. ATIB

Câu 21: Chọn câu trả lời đúng:

- A. động vật nguyên sinh thực hiện cảm ứng bằng hình thức hướng động dương hoặc hướng động âm
- B. hệ thần kinh sinh dưỡng ở người có chức năng điều khiển các hoạt động theo ý muốn
- C. chân khớp có các hạch thần kinh nên xung thần kinh truyền qua các hạch và lan tỏa toàn cơ thể
- D. thủy tức có các hạch thần kinh gần nhau nên khả năng phối hợp hoạt động của chúng được tăng lên

Câu 22: Tính chất lan truyền của xung thần kinh trên sợi thần kinh không bao miêlin:

- A. lan truyền 1 chiều do ở vị trí ở vùng màng kế tiếp rơi vào giai đoạn trơ
- B. kích thích vùng màng kế tiếp gây nên sự mất phân cực -> đảo cực -> tái phân cực
- C. chạy trên sợi trục do sự mất phân cực -> đảo cực -> tái phân cực
- D. tốc độ lan truyền rất nhanh và lại tiết kiệm được năng lượng hoạt động của bơm $\text{Na}^+ - \text{K}^+$

Câu 23: Khi bị kích thích cơ thể phản ứng theo từng vùng có tính chất định khu trên cơ thể là thuộc nhóm động vật:

- A. có hệ thần kinh dạng lưới
- B. nguyên sinh
- C. có hệ thần kinh dạng ống
- D. có hệ thần kinh dạng chuỗi hạch

Câu 24: Nhận định nào sau đây là đúng:

- A. vận tốc trung bình của xung thần kinh ở sợi thần kinh có bao miêlin ở người là 100 m/giây
- B. tại eo Ranvier xung thần kinh truyền đi bằng cách nhảy cóc
- C. trên sợi thần kinh có bao miêlin, xung thần kinh truyền đi mà không cần hoạt động của bơm Na^+/K^+
- D. tại eo Ranvier xung thần kinh truyền đi theo cơ chế thay đổi tính thấm của màng

Câu 25: Khi tế bào đang nghỉ ngơi:

- A. phía trong màng tích điện dương, ngoài màng tích điện âm
- B. phía trong tích điện âm, ngoài tích điện dương
- C. phía trong tích điện dương, ngoài tích điện âm
- D. phía trong màng tích điện âm, ngoài màng tích điện dương

Câu 26: Trong cơ chế xuất hiện điện động, sự di chuyển của các ion ở giai đoạn:

- A. tái phân cực là K^+ khuếch tán từ trong ra ngoài tế bào
- B. tái phân cực là Na^+ khuếch tán từ trong ra ngoài tế bào
- C. mất phân cực là Na^+ khuếch tán từ trong ra ngoài tế bào
- D. đảo cực là K^+ khuếch tán từ ngoài tế bào vào trong

Câu 27: Thứ tự đúng về các thành phần thân cây Hai lá mầm khi tính từ tủy của thân là:

- A. tủy -> mạch gỗ sơ cấp -> mạch gỗ thứ cấp -> tầng sinh mạch -> mạch rây thứ cấp -> mạch rây sơ cấp -> tầng sinh bần -> bần
- B. tủy -> mạch rây sơ cấp -> mạch rây thứ cấp -> tầng sinh mạch -> mạch gỗ thứ cấp -> mạch gỗ sơ cấp -> tầng sinh bần -> bần
- C. tủy -> mạch gỗ thứ cấp -> mạch gỗ sơ cấp -> tầng sinh mạch -> mạch rây thứ cấp -> mạch rây sơ cấp -> tầng sinh bần -> bần
- D. tủy -> mạch gỗ sơ cấp -> mạch gỗ thứ cấp -> tầng sinh mạch -> mạch rây sơ cấp -> mạch rây thứ cấp -> tầng sinh bần -> bần

Câu 28: Tín hiệu âm thanh truyền đến trung ương thần kinh được mã hoá bởi:

- A. tần số xung thấp (khoảng 6 xung/s)
- B. ngưỡng kích thích của các noron
- C. tần số xung cao (khoảng 600 xung/s)
- D. chính các noron riêng biệt khi bị kích thích

Câu 29: Kết quả chính khi bơm Na - K hoạt động là:

- A. duy trì sự cân bằng nồng độ Na^+ và K^+ ở hai bên màng tế bào
- B. chuyển K^+ từ ngoài trở về trong màng, chuyển Na^+ theo chiều ngược lại
- C. làm các ion Na^+ và K^+ trong và ngoài màng tế bào qua lại liên tục
- D. chuyển Na^+ từ ngoài trở về trong màng, chuyển K^+ theo chiều ngược lại

Câu 30: Xuân hoá là mối phụ thuộc của sự ra hoa vào:

- A. tuổi cây
- B. quang chu kì
- C. độ dài ngày
- D. nhiệt độ